

Số: 50s/2022/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 08 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2022/TLST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà Võ Thị L, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

-*Bị đơn*: Ông Phạm Hải T, sinh năm 1988 và bà Nguyễn Thị Thuỳ N, sinh năm: 1989.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 2, phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12-12-2020 giữa ông Phạm Hải T, bà Nguyễn Thị Thuỳ N và bà Võ Thị L đối với một phần thửa đất số 59, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Võ Thị L được quyền sử dụng thửa đất 59 (đã chỉnh lý), tờ bản đồ địa chính số 05, tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận có diện tích đất (DEHF) 179m², loại đất trồng cây hằng năm khác, theo Trích lục bản đồ địa chính số 2843/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 29-6-2022, thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 281210 (số vào sổ cấp GCN: CH 08117) do Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp ngày 17-7-2019.

Vị trí tứ cận: Đông giáp thửa số 71; Tây giáp thửa đất số 59 và đất nương; Nam giáp thửa số 59; Bắc giáp đất nương.

Phần diện tích đất (ABCDE) là 44,5m² thuộc đất nương và (CDEFG) là 63,3m² thuộc đất thửa 71, không thuộc quyền sử dụng đất của ông Phạm Hải T, bà Nguyễn Thị Thuỳ N. Ông T, bà N, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với phần diện tích đất (ABCDE) và (CDEFG) này.

Ông Phạm Hải T, bà Nguyễn Thị Thuỳ N đang quản lý và có trách nhiệm giao thửa đất số 59 (đã chỉnh lý) có diện tích đất (DEHF), tờ bản đồ địa chính số 05, tọa lạc tại phường Mỹ B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận cho bà Võ Thị L.

Bà Võ Thị L có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để đăng ký kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị L đồng ý chịu và đã nộp đủ chi phí đo đạc, định giá.

Về án phí: Bà Võ Thị L đồng ý chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0003496 ngày 20-4-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà Võ Thị L 150.000đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỳ Vân